

Số: /QĐ - BCĐ

Thường Xuân, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Tổ đánh giá nội bộ kết quả thực hiện chỉ tiêu chuyển đổi số cấp xã trên địa huyện Thường Xuân năm 2022

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu thực hiện chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 của UBND huyện Thường Xuân về việc thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Thường Xuân;

Triển khai thực hiện Hướng dẫn hồ sơ đánh giá thực hiện chỉ tiêu chuyển đổi số cấp xã theo hướng dẫn tại Công văn số 2115/STTTT-CNTT ngày 05/10/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của đơn vị thường trực giúp việc BCĐ chuyển đổi số huyện – phòng Văn hóa và Thông tin tại Tờ trình số 26/TTr-VHTT ngày 12/11/2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thành lập Tổ đánh giá nội bộ kết quả thực hiện chuyển đổi số cấp xã trên địa bàn huyện theo kế hoạch UBND tỉnh giao thực hiện năm 2022 (sau đây gọi tắt là *Tổ đánh giá nội bộ*), gồm Ông(bà) có tên sau đây:

- | | | | |
|--------|-----------------|--------------------------------------|-----------|
| 1. Ông | Lê Hữu Giáp | PTP. Văn hóa và Thông tin | Tổ trưởng |
| 2. Bà | Hoàng Thị Lại | Chuyên viên phòng NN&PTNT | Tổ viên |
| 3. Bà | Nguyễn Thị Hằng | CV. Văn phòng HĐND&UBND huyện | Tổ viên |
| 4. Ông | Lê Anh Bằng | Chuyên viên phòng Kinh tế và Hạ tầng | Tổ viên |
| 5. Ông | Tổng Viết Quân | CV. phòng Văn hóa và Thông tin | Tổ viên |

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm; tổ chức và hoạt động của Tổ đánh giá nội bộ

1. Nhiệm vụ, trách nhiệm

- Tổ đánh giá nội bộ có trách nhiệm giúp BCD chuyển đổi số huyện thẩm định, kết luận kết quả thực tế việc thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu đánh giá chuyển đổi số đối với cấp xã trên cơ sở hồ sơ đánh giá do UBND xã gửi làm cơ sở căn cứ trình đề nghị cấp thẩm quyền thẩm tra, công nhận hoàn thành chỉ tiêu chuyển đổi số cấp xã năm 2022.

- Thành viên là tổ viên cho ý kiến làm rõ nguyên nhân, kết quả thực hiện từng chỉ tiêu chuyển đổi số cấp xã thuộc phạm vi trách nhiệm được BCD chuyển đổi số huyện giao, phân công trên cơ sở thực hiện trách nhiệm thành viên Tổ hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số huyện.

2. Tổ chức và hoạt động

- Tổ đánh giá nội bộ hoạt động theo chế độ tổ trưởng. Tổ trưởng quyết định tổ chức họp giao ban để thảo luận, cho ý kiến vấn đề liên quan kết quả thực hiện chỉ tiêu chuyển đổi số thực hiện đánh giá theo hướng dẫn của cơ quan chuyên trách về chuyển đổi số cấp tỉnh thuộc phạm vi, chức năng tham mưu của phòng chuyên môn theo phân công, giao của BCD chuyển đổi số huyện.

- Tần suất cuộc họp giao ban tùy thuộc khối lượng công việc, các vấn đề phát sinh liên quan cần thảo luận, cho ý kiến.

- Tổ đánh giá nội bộ chấm dứt hoạt động và tự giải thể sau khi kết thúc hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng các phòng chuyên môn liên quan, cá nhân ông(bà) có tên nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông } (để b/c);
- Các PCT UBND huyện;
- Phòng, ban chuyên môn UBND huyện;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VHTT/Quân.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH
Vi Ngọc Tuấn**

BCĐ chuyển đổi số huyện Thường Xuân

DANH MỤC CHI TIẾT NHÓM CÁC CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ CHUYỂN ĐỔI SỐ CẤP XÃ NĂM 2022 VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM LIÊN QUAN

TT	Nội dung chỉ số thực hiện đánh giá	Đơn vị tính	Chỉ tiêu	Phân công trách nhiệm đơn vị thành viên BCĐ chuyển đổi số hỗ trợ tiêu chí
1	Chính quyền số			
1.1	Cán bộ, công chức xã được cấp và thường xuyên sử dụng thư điện tử công vụ của các cơ quan Nhà nước cấp	%	100%	Văn hóa và Thông tin
1.2	Lãnh đạo, cán bộ, công chức trên địa bàn cấp xã chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hoàn toàn trên môi trường điện tử	%	100%	Văn phòng HĐND-UBND huyện
1.3	Các văn bản, hồ sơ công việc được tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật theo quy định)	%	100%	Văn phòng HĐND-UBND huyện
1.4	Hồ sơ TTHC tại UBND cấp xã tiếp nhận xử lý được cập nhật, quản lý và giải quyết trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử	%	100%	Văn phòng HĐND-UBND huyện
1.5	Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết trực tuyến	%	60%	Văn phòng HĐND-UBND huyện
1.6	Ứng dụng nền tảng số hỗ trợ chính quyền cấp xã giao tiếp, tương tác và tiếp nhận các ý kiến, phản ánh, kiến nghị của người dân thông qua công nghệ số	Kênh giao tiếp	Có	Văn hóa và Thông tin
1.7	Khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phần mềm, nền tảng ứng dụng dùng chung từ Trung ương đến địa phương đảm bảo thông suốt, hiệu quả	Hệ thống	Có	Văn hóa và Thông tin
1.8	Triển khai các nền tảng công nghệ, ứng dụng phòng, chống dịch theo các hướng dẫn của Bộ Y tế và Bộ Thông tin và Truyền thông	Nền tảng	Triển khai sử dụng	Văn phòng HĐND-UBND huyện Trung tâm Viễn thông TX-TX Trung tâm Viettel Thường Xuân
1.9	Trang thông tin điện tử hoạt động tuân theo quy định Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng	Có trang	Cung cấp đầy đủ thông tin theo quy	Văn hóa và Thông tin

			định	
1.10	Thực hiện đảm bảo các chỉ tiêu về Chuyển đổi số theo từng giai đoạn và hàng năm	Văn bản	Có Kế hoạch, Văn bản quy định khác,	Văn hóa và Thông tin
1.11	Tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức, người lao động của cơ quan	%	100%	Văn hóa và Thông tin
2	Kinh tế số			
2.1	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân về chuyển đổi số, phát triển kinh tế, mua bán, phân phối hàng hóa dựa trên môi trường mạng.	%	100%	Kinh tế và Hạ tầng
2.2	Các sản phẩm, dịch vụ có lợi thế của xã, sản phẩm OCOP được quảng bá, giới thiệu trên mạng internet (trang thông tin điện tử, mạng xã hội,...)	%	100%	Bưu điện huyện
2.3	Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân có sản phẩm OCOP, sản phẩm có lợi thế được đưa sàn thương mại điện tử postmart.vn, voso.vn và các sàn thương mại điện tử khác.	%	100%	Nông nghiệp và PTNT
2.4	Tỷ lệ doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân sử dụng các kênh thanh toán không dùng tiền mặt để giao dịch trực tuyến	%	50%	Văn hóa và Thông tin
2.5	Nhà ở, cá nhân hộ gia đình, cơ quan, tổ chức trên địa bàn cấp xã được gắn mã địa chỉ trên nền tảng bản đồ số	%	100%	Bưu điện huyện, Văn hóa và Thông tin
2.6	Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Hộ sản xuất, kinh doanh có ứng dụng các nền tảng công nghệ số để thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, sản xuất, kinh doanh	%	50%	Kinh tế và Hạ tầng Nông nghiệp và PTNT
3	Xã hội số			
3.1.	Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn xã được thông tin, phổ biến, đào tạo về các dịch vụ công trực tuyến, các dịch vụ số (y tế, giáo dục, ...).	%	50%	Văn hóa và Thông tin Văn phòng HĐND-UBND huyện
3.2	Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác	%	60%	Văn hóa và Thông tin

3.3	Người dân được thông tin, tuyên truyền để bảo vệ an toàn thông tin trên môi trường mạng.	Tin, bài	Có nội dung tuyên truyền, hội nghị	Văn hóa và Thông tin
3.4	Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh	%	60%	Văn hóa và Thông tin
3.5	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử	%	60%	Văn phòng HĐND-UBND huyện
4	Hạ tầng và nền tảng số			
4.1	Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang, mạng thông tin di động 4G/5G được phủ đến các hộ gia đình	%	100%	Văn hóa và Thông tin Doanh nghiệp viễn thông
4.2	Hạ tầng và trang thiết bị CNTT tại UBND xã được kết nối vào đường truyền số liệu chuyên dùng	Kết nối	Sử dụng	Văn hóa và Thông tin Doanh nghiệp viễn thông
4.3	100% CBCC có máy tính phục vụ công việc	%	100%	Văn hóa và Thông tin Văn phòng HĐND-UBND huyện
4.4	Có hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối thông suốt từ cấp xã đến cấp huyện, tỉnh và Trung ương (Khuyến khích đến cấp thôn).	Hệ thống	Có	Văn hóa và Thông tin Văn phòng HĐND-UBND huyện
4.5	Có điểm phát wifi công cộng tại các địa điểm quan trọng trong xã tùy thuộc điều kiện (như tại UBND xã, nhà văn hoá, các điểm du lịch,...).	Điểm phát	Số lượng	Văn hóa và Thông tin Trung tâm Viễn thông TX-TX
4.6	Có hệ thống Camera an ninh được kết nối đến UBND xã hoặc công an xã để quản lý và giám sát	Hệ thống	Có	Công an huyện
4.7	Hệ thống đài truyền thanh có ứng dụng viễn thông - CNTT	Đài	Có	Văn hóa và Thông tin Trung tâm Viễn thông TX-TX
4.8	Điểm cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông tại xã (nếu có) trở thành điểm tư vấn, hỗ trợ, triển khai các dịch vụ chuyển đổi số	Điểm	Có	Văn hóa và Thông tin Bưu điện huyện